

Số: /KH-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng năm

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 21/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ “về tăng cường công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong tình hình mới” trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 21/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ “về tăng cường công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong tình hình mới” (sau đây gọi là *Chỉ thị số 32/CT-TTg*); Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung trọng tâm theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 32/CT-TTg, phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương, nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh trong tình hình mới.

2. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, địa phương và đề ra các chỉ tiêu, mục tiêu cụ thể theo năm và giai đoạn, đảm bảo phối hợp triển khai đồng bộ, hiệu quả, khoa học, thực chất, đưa chất lượng công tác bảo vệ bí mật nhà nước nâng cao qua từng năm.

II. NỘI DUNG CÔNG TÁC TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục duy trì có hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước tỉnh và kiện toàn thành viên theo chỉ đạo¹. Ban Chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước tỉnh là tổ chức trực tiếp tham mưu Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai công tác bảo vệ bí mật nhà nước tại địa phương.

2. Tăng cường công tác tự kiểm tra, rà soát, đánh giá tất cả các nội dung, nhiệm vụ bảo vệ bí mật nhà nước trong nội bộ từng cơ quan, đơn vị, địa phương, qua đó kịp thời phát hiện, khắc phục tồn tại, hạn chế. Trường hợp phát hiện những nội dung chưa phù hợp, kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước tỉnh (qua cơ quan Thường trực) để tổng hợp, hướng dẫn.

¹ Gồm: (1) Trưởng Ban Chỉ đạo là Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đồng thời là Phó Bí thư Tỉnh ủy; (2) Phó Trưởng Ban Chỉ đạo gồm 03 đồng chí: lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy, lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và lãnh đạo Công an tỉnh, trong đó lãnh đạo Công an tỉnh là Phó Trưởng ban Thường trực; (3) Thành viên Ban Chỉ đạo gồm đại diện lãnh đạo các Sở, ngành: Nội vụ, Tài chính, Tư pháp, Khoa học và Công nghệ; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; đại diện lãnh đạo Phòng Hành chính, Lưu trữ thuộc Văn phòng Tỉnh ủy; đại diện lãnh đạo Phòng Nội chính thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; đại diện lãnh đạo Phòng An ninh chính trị nội bộ, Công an tỉnh kiêm Thư ký; (4) Thường trực Ban Chỉ đạo là Công an tỉnh.

3. Tích cực nghiên cứu, góp ý, tham mưu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước phù hợp với tổ chức bộ máy mới sau sắp xếp, tinh gọn theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, phù hợp với chủ trương phát triển khoa học công nghệ và chuyển đổi số quốc gia²; danh mục bí mật nhà nước thuộc các ngành, lĩnh vực phù hợp với yêu cầu, tình hình thực tiễn công tác chuyên môn.

4. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, gắn công tác bảo vệ bí mật nhà nước với công tác bảo vệ chính trị nội bộ và công tác chuyên môn của các đơn vị; nâng cao nhận thức, gắn trách nhiệm bảo vệ bí mật nhà nước với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trực tiếp thực hiện các hoạt động bảo vệ bí mật nhà nước và các cơ quan, tổ chức, cá nhân thường xuyên quan hệ, tiếp xúc với tổ chức, cá nhân nước ngoài. Kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm gắn với công tác đánh giá, phân loại, thi đua khen thưởng, xét duyệt các danh hiệu hằng năm của đơn vị, cá nhân.

5. Các đơn vị chủ động dự toán, bố trí kinh phí đầu tư hệ thống trang thiết bị, công cụ, phương tiện, giải pháp công nghệ mới, xây dựng, nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; ưu tiên theo hướng nghiên cứu, đề xuất triển khai sản phẩm mật mã và giải pháp cơ yếu để bảo vệ thông tin bí mật nhà nước trong sử dụng mạng nội bộ và liên thông giữa các cơ quan, đơn vị để truyền đưa tài liệu bí mật nhà nước, giúp tiết kiệm chi phí và thời gian.

6. Thực hiện việc kiểm định, kiểm tra an toàn thiết bị, phương tiện điện tử, phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng trước khi đưa vào sử dụng và trong quá trình sử dụng tại các bộ phận, vị trí trọng yếu, cơ mật, nơi lưu giữ bí mật nhà nước; đảm bảo đến hết tháng 10/2026, 100% các trang thiết bị đang sử dụng để soạn thảo, lưu giữ bí mật nhà nước được kiểm tra an ninh an toàn và đảm bảo thực hiện trước khi đưa những trang thiết bị mới vào sử dụng phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước.

7. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, hướng dẫn thực hiện các hoạt động bảo vệ bí mật nhà nước cụ thể, giải đáp khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn dưới các hình thức, biện pháp, mô hình phù hợp với đặc điểm tình hình và công tác thực tiễn, đảm bảo tổ chức được ít nhất 01 hoạt động/năm tại mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương. Quán triệt cán bộ, đảng viên, người lao động chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, nhất là trong quá trình sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy; không để xảy ra tình trạng lộ, mất bí mật nhà nước khi tiến hành các hoạt động chuyển trụ sở, mang tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước ra khỏi nơi lưu giữ, giải mật, tiêu hủy tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước; việc số hóa tài liệu bí

² theo Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

mật nhà nước bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và pháp luật khác có liên quan.

8. Quan tâm đào tạo, bổ sung đội ngũ nhân lực chất lượng cao về công nghệ thông tin, an toàn thông tin, cơ yếu đảm bảo năng lực ứng phó với sự cố an ninh mạng và ngăn chặn nguy cơ lộ, mất bí mật nhà nước trên không gian mạng, đặc biệt là trong quá trình thực hiện chuyển đổi số quốc gia. Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù thu hút, đào tạo và đãi ngộ đối với đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ bí mật nhà nước; lựa chọn cán bộ đáp ứng yêu cầu và ổn định vị trí công tác ít nhất từ 03 năm trở lên.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công an tỉnh

Tham mưu kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước của tỉnh, bảo đảm đúng, đủ thành phần theo quy định; phân công rõ nhiệm vụ cho từng thành viên Ban Chỉ đạo.

Tăng cường quản lý nhà nước về bảo vệ bí mật nhà nước; đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, nâng cao hiệu quả phòng ngừa, kịp thời phát hiện, ngăn chặn lộ, mất bí mật nhà nước từ sớm, từ xa, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm; hướng dẫn, giải đáp khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương kiểm định, kiểm tra an toàn thiết bị, phương tiện điện tử, phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng trước và trong quá trình sử dụng tại các bộ phận, vị trí trọng yếu, cơ mật, nơi lưu giữ bí mật nhà nước (trừ các hệ thống thông tin quân sự, hệ thống thông tin thuộc Ban Cơ yếu Chính phủ và hệ thống thông tin do tổ chức cơ yếu trực tiếp quản lý, vận hành theo quy định).

Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu chính sách đãi ngộ đối với đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ bí mật nhà nước; hướng dẫn khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác này.

2. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Tăng cường quản lý nhà nước về bảo vệ bí mật nhà nước trong phạm vi quản lý; trọng tâm là tuyên truyền, quán triệt, kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật và điều tra, xử lý nghiêm vi phạm trong nội bộ.

Tổng hợp, báo cáo và đề xuất cơ quan chuyên môn cấp trên kiểm định, kiểm tra an toàn thiết bị, phương tiện điện tử, phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng liên quan đến hệ thống thông tin quân sự, cơ yếu và sản phẩm mật mã do Ban Cơ yếu Chính phủ cung cấp trước khi đưa vào sử dụng.

Phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai các hoạt động bảo vệ bí mật nhà nước, nâng cao hiệu quả công tác trên địa bàn tỉnh.

Nghiên cứu tích hợp nội dung giảng dạy về bảo vệ bí mật nhà nước vào chương trình bồi dưỡng quốc phòng, an ninh cho cán bộ, đảng viên ngoài lực lượng vũ trang.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp các cơ quan, tổ chức đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện đồng bộ hạ tầng, cơ sở vật chất tiên tiến, hiện đại, nhất là hạ tầng khoa học – kỹ thuật, công nghệ thông tin phục vụ số hóa tài liệu bí mật nhà nước.

Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực bảo vệ bí mật nhà nước cả về số lượng và chất lượng, gắn với yêu cầu chuyển đổi số.

4. Sở Tài chính: Chủ trì tham mưu UBND tỉnh hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước, bảo đảm thực hiện nhiệm vụ bảo vệ bí mật nhà nước theo quy định.

5. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu lồng ghép nội dung bồi dưỡng công tác bảo vệ bí mật nhà nước vào kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hằng năm của tỉnh; xây dựng tiêu chí đánh giá, phân loại thi đua đối với tập thể, cá nhân có thành tích hoặc vi phạm trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước.

Phối hợp Công an tỉnh tham mưu chính sách đãi ngộ đối với đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ bí mật nhà nước; hướng dẫn khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trên địa bàn.

6. Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường

Căn cứ các nhiệm vụ trọng tâm của Kế hoạch, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai trong phạm vi quản lý; gửi về Ban Chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước tỉnh (qua cơ quan thường trực) trước ngày 15/01/2026.

Phối hợp với các đơn vị được giao chủ trì nhiệm vụ để triển khai đồng bộ, hiệu quả các hoạt động, giải pháp; bảo đảm hoàn thành mục tiêu, yêu cầu đã đề ra.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Công an tỉnh chủ trì tham mưu, theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch này; hằng năm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch (hoàn thành trước ngày 15/12 hằng năm).

2. Căn cứ nội dung Kế hoạch và nhiệm vụ được phân công, yêu cầu các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc và chấp hành chế độ thông tin báo

cáo. Trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, các đơn vị liên hệ với cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước tỉnh³ để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ
- Thường trực Tỉnh ủy
- Thường trực HĐND tỉnh
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan TM, giúp việc Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- Cơ quan, doanh nghiệp Trung ương tại địa phương;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NC (LHTT).

(báo cáo);

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Hữu Học

³ Công an tỉnh Lạng Sơn (qua Phòng An ninh chính trị nội bộ, đồng chí Trung tá Triệu Tuấn Trung, Trưởng phòng, sdt: 0983.342.538; đồng chí Đại úy Hoàng Thảo Linh, Phó đội trưởng, sdt: 0388.730.163).